ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN
ĐẢNG ỦY XÃ QUỲNH PHỤ
*
Số 140- QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quỳnh Phụ, ngày 27 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền xã với Nhân dân trên địa bàn xã Quỳnh Phụ

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới";

- Căn cứ Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền;

- Căn cứ Quyết định số 161-QĐ/TU, ngày 09/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quỳnh Phụ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Xét đề nghị của Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền xã với Nhân dân trên địa bàn xã Quỳnh Phụ kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các tổ chức cơ sở đảng; các chi bộ trực thuộc; các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã; các phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ QUỲNH PHỤ
ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Văn Phát

Nơi nhận:
- Ban Thường trực Tỉnh ủy, } *(để báo cáo)*
- Ban TG&DV Tỉnh ủy, }
- Thường trực Đảng ủy, Lãnh đạo HĐND, UBND
- Các phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể chính trị xã
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Như điều 2,
- Lưu VPĐU.

QUY CHẾ

tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền xã với Nhân dân trên địa bàn xã Quỳnh Phụ

(ban hành kèm theo Quyết định số 140-QĐ/ĐU, ngày 27/01/2026 của BTV vụ Đảng ủy)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức, chế độ, trình tự, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cấp uỷ đảng, chính quyền trong việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân trên địa bàn xã.

2. Việc đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị "Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân" và Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân không thực hiện theo Quy chế này.

3. Việc tiếp xúc cử tri, tiếp công dân theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 không thực hiện theo Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Chấp hành đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền về việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân trên địa bàn xã.

2. Việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp được chuẩn bị chu đáo, tiến hành công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, đúng trọng tâm, trọng điểm với tinh thần xây dựng; đồng thời, phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp, vì lợi ích chung của Nhân dân; thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

3. Việc tiếp xúc, đối thoại phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục, bảo mật thông tin, đảm bảo an toàn chung của cuộc tiếp xúc, đối thoại. Nghiêm cấm việc lợi dụng tiếp xúc, đối thoại để làm trái chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc đưa ra những thông tin trái chiều, sai chủ trương, không đúng, không có căn cứ nhằm mục đích vu cáo, bôi nhọ, làm ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân, gây mất đoàn kết, an ninh trật tự.

4. Cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp có trách nhiệm phối hợp cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung của cuộc tiếp xúc, đối thoại. Nội dung của cuộc tổ chức tiếp xúc, đối thoại được xem xét, kết luận theo thẩm quyền và quy định.

Điều 3. Chủ thể và đối tượng tiếp xúc, đối thoại

1. Chủ thể tiếp xúc, đối thoại:

- Người đứng đầu cấp uỷ đảng: Đồng chí Bí thư Đảng uỷ xã.

- Người đứng đầu chính quyền: Đồng chí Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã.

2. Đối tượng tiếp xúc, đối thoại:

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân (gọi chung là Nhân dân).

Chương II

HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC, ĐỐI THOẠI

Điều 4. Mục đích tiếp xúc, đối thoại

1. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trương, cơ chế, chính sách của cấp ủy, chính quyền địa phương; những kết quả đạt được trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và những vấn đề của địa phương, cơ quan, tổ chức mà Nhân dân quan tâm.

2. Lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và tiếp thu ý kiến của Nhân dân; kịp thời phát hiện những vấn đề vướng mắc, phát sinh để giải quyết, kiến nghị giải quyết hoặc nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh những chủ trương, quy định của địa phương cho phù hợp; đồng thời bảo đảm quyền làm chủ và vai trò giám sát của Nhân dân.

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; kịp thời phát hiện, xử lý những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các cơ quan, tổ chức.

4. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; góp phần tăng cường sự thống nhất về tư tưởng chính trị, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; kịp thời phát hiện những vấn đề vướng mắc, phát sinh để kiến nghị giải quyết hoặc nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh những chủ trương, quy định của địa phương cho phù hợp.

Điều 5. Nội dung tiếp xúc, đối thoại

1. Thông báo khái quát về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, chính quyền của địa phương và những vấn đề quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống Nhân dân, những vấn đề dư luận xã hội và Nhân dân quan tâm.

2. Nghe ý kiến phản ánh, góp ý của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của Nhân dân: công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong triển

khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về quy hoạch, thực hiện dự án, giải phóng mặt bằng, tái định cư, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; về an sinh xã hội, thực hiện các chính sách giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường, giải quyết chế độ liên quan người dân; về xây dựng Đảng, chính quyền, công tác cán bộ, cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện dân chủ ở cơ sở…

3. Tiếp thu các ý kiến góp ý, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Trực tiếp chỉ đạo giải quyết vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân những nội dung thuộc thẩm quyền; thông báo kết luận những nội dung đã được trả lời, giải quyết tại hội nghị để Nhân dân được biết và giám sát kết quả tiếp thu, tiếp tục tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết.

Điều 6. Hình thức tổ chức tiếp xúc, đối thoại

1. Hình thức:

1.1. Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân.

1.2. Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với đại diện từng đối tượng cụ thể (*doanh nhân; công nhân, công chức, viên chức, người lao động; nông dân; thanh niên; phụ nữ; cựu chiến binh...*).

2. Thời gian tổ chức tiếp xúc, đối thoại:

2.1. Cấp xã ít nhất 02 lần/năm vào tháng 6 và tháng 11 hằng năm. Tổ chức tiếp xúc, đối thoại đột xuất khi cần thiết.

2.2. Thời gian tiếp xúc, đối thoại: ít nhất 1/2 ngày.

3. Địa bàn tổ chức tiếp xúc, đối thoại: Tại các thôn (hoặc cụm thôn) trong xã.

Trong một số trường hợp cụ thể, đối tượng cụ thể, người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền quyết định địa bàn và thời gian tiếp xúc, đối thoại.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm khi tham gia tiếp xúc, đối thoại

1. Quyền và trách nhiệm người chủ trì

1.1. Điều hành nội dung chương trình đối thoại; chỉ đạo giải quyết trực tiếp, cụ thể, rõ ràng, thiết thực các yêu cầu, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

1.2. Chịu trách nhiệm về việc trả lời các ý kiến tham gia đối thoại.

1.3. Ban hành thông báo kết luận sau hội nghị tiếp xúc, đối thoại.

1.4. Có quyền từ chối tiếp xúc, đối thoại với những người không có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; người có hành vi gây rối trật tự, chia rẽ đoàn kết xã hội; tham gia đối thoại không vì mục đích xây dựng, có động cơ vu cáo, bôi nhọ, ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của tổ chức cá nhân.

2. Quyền và trách nhiệm của Nhân dân tham gia tiếp xúc, đối thoại

2.1. Được phát biểu, trao đổi theo nội dung đối thoại.

2.2. Được hướng dẫn, giải thích, trả lời các ý kiến, kiến nghị.

2.3. Chấp hành nghiêm nội quy cuộc tiếp xúc, đối thoại.

2.4. Bảo đảm tính chính xác và chịu trách nhiệm về các thông tin mình cung cấp tại hội nghị.

Điều 8. Công tác chuẩn bị trước cuộc tiếp xúc, đối thoại

1. Đồng chí Bí thư Đảng ủy, đồng chí Chủ tịch UBND chỉ đạo Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND xã phối hợp với Ban xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung, cơ sở vật chất tổ chức tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã:

2.1. Nắm tình hình, tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, báo cáo người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền xã.

2.2. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc xã trong việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân trên địa bàn xã; chủ trì xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung và phối hợp bảo đảm cơ sở vật chất tổ chức cuộc tiếp xúc, đối thoại.

Điều 9. Trình tự nội dung, chương trình cuộc tiếp xúc, đối thoại

1. Lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy *(Nếu đồng chí Bí thư Đảng ủy chủ trì),* Văn phòng HĐND- UBND xã *(Nếu đồng chí Chủ tịch UBND xã chủ trì)* giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự, thông báo nội dung chương trình, nội quy, giới thiệu người chủ trì, cử thư ký ghi biên bản của cuộc tiếp xúc, đối thoại.

2. Người chủ trì cuộc tiếp xúc, đối thoại:

2.1. Thông báo về nội dung cuộc tiếp xúc, đối thoại.

2.2. Điều hành việc phát biểu ý kiến của Nhân dân.

2.3. Trả lời trực tiếp hoặc phân công lãnh đạo cơ quan, đơn vị có liên quan trả lời kiến nghị của Nhân dân về những nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết. Người chủ trì hoặc đại diện các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục, trao đổi trả lời về những nội dung mà Nhân dân tiếp tục trao đổi, phát biểu ý kiến tại hội nghị.

2.4. Kết luận những nội dung đã đối thoại, những nội dung đã được giải quyết. Những nội dung chưa được giải quyết tại cuộc tiếp xúc, đối thoại thì chỉ đạo, giao cơ quan chức năng giải quyết và trả lời; chỉ đạo ban hành thông báo kết luận hội nghị.

Điều 10. Công việc sau cuộc tiếp xúc, đối thoại

1. Chậm nhất 05 ngày làm việc sau cuộc tiếp xúc, đối thoại, người đứng đầu cấp uỷ đảng, chính quyền thực hiện các công việc sau:

1.1. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân. Chỉ đạo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho phù hợp (nếu có).

1.2. Trình cơ quan cấp trên giải quyết các vấn đề vượt quá thẩm quyền.

2. Chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi nhận được văn bản chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị được phân công có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho địa phương, đơn vị, cá nhân có kiến nghị, đồng thời báo cáo với cấp ủy, chính quyền cùng cấp và người chủ trì tiếp xúc, đối thoại.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN XÃ VÀ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

Điều 11. Trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền xã

1. Chỉ đạo, tổ chức tiếp xúc, đối thoại theo Quy chế.

2. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo, yêu cầu của Trung ương, tỉnh về các chủ trương, chính sách liên quan đến tiếp xúc, đối thoại.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân sau cuộc tiếp xúc, đối thoại.

Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền xã

1. Chỉ đạo Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND phối hợp với Ban xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan liên quan chuẩn bị tổ chức tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân. Chỉ đạo các đơn vị, tổ chức, cá nhân chuẩn bị nội dung trả lời Nhân dân.

2. Đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân sau cuộc tiếp xúc, đối thoại; báo cáo kết quả tiếp xúc, đối thoại với cấp ủy xã.

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

1. Ban xây dựng Đảng:

1.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Ban Thường vụ Đảng ủy đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Quy chế; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện Quy chế này và kiến nghị sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến Quy chế tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

1.3. Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung, tài liệu cuộc tiếp xúc, đối thoại.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

2.1. Chủ trì, phối hợp với Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND xã xây dựng kế hoạch, chương trình; chuẩn bị nội dung, tài liệu, nội quy cuộc tiếp xúc, đối thoại.

2.2. Chủ trì nắm tình hình, tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của Nhân dân theo từng lĩnh vực, báo cáo và tham mưu cho đồng chí Bí thư Đảng ủy, đồng chí Chủ tịch UBND xã chỉ đạo các ban, ngành, cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung trả lời.

2.3. Lập hồ sơ, lưu tài liệu; nắm tình hình, tổng hợp báo cáo ý kiến, kiến nghị của Nhân dân ngay sau hội nghị đối thoại. Tổ chức giám sát địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện kết luận của cuộc tiếp xúc, đối thoại.

3. Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND-UBND xã

3.1. Chủ trì chuẩn bị địa điểm, bố trí kinh phí, điều kiện vật chất, phương tiện kỹ thuật cần thiết; gửi Giấy mời thành phần tham dự tiếp xúc, đối thoại; làm công tác tổ chức hội nghị; cử thư ký ghi biên bản của cuộc tiếp xúc, đối thoại; tham mưu Thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Đảng ủy, đồng chí Chủ tịch UBND xã sau cuộc tiếp xúc, đối thoại.

3.2. Phối hợp với Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung cuộc tiếp xúc, đối thoại.

4. Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, các phòng, ban, ngành của xã

Phối hợp nghiên cứu tham mưu, chuẩn bị nội dung; chủ động rà soát các lĩnh vực được phân công quản lý. Chuẩn bị tài liệu, báo cáo, số liệu, căn cứ pháp lý liên quan đến nội dung đối thoại. Dự kiến các nhóm vấn đề mà Nhân dân có thể phản ánh để thống nhất phương án trả lời. Tiếp nhận và xử lý ý kiến trước cuộc tiếp xúc, đối thoại (nếu có).

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Chấp hành Quy chế

1. Cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Trong quá trình triển khai thực hiện, các đơn vị tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo; phối hợp chặt chẽ, kịp thời, không đùn đẩy trách nhiệm.

2. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc chấp hành Quy chế thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm.

3. Ban xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này; định kỳ báo cáo kết quả theo quy định.

Điều 15. Kinh phí tổ chức

Từ nguồn Ngân sách Nhà nước cấp hằng năm.

Quy chế này được phổ biến đến chi bộ và các tầng lớp Nhân dân trong xã./.